TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM D, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phc**

Bản án số: 174/2024/DS-ST
Ngày 27 - 6- 2024
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM D, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Hồ Thanh Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm D.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm D xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 307/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2024 về việc "Tranh chấp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 225/2024/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1958; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Ph, xã Tân Tr, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:*

1. Ông Phạm Thành Đ, sinh năm 1965; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Ph, xã Tân Tr, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1966; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Ph, xã Tân Tr, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ trình bày:*

Ông Đ và bà Nh có tham gia hụi do bà Đ làm chủ, cụ thể:

- Dây hụi thứ nhất: Mở ngày 10/10/2022 (al), loại hụi 2.000.000 đồng, gồm 25 phần, mỗi tháng khui 1 lần, ông Đ và bà Nh tham gia 2 phần. Quá trình tham gia hụi ông Đ và bà Nh đã hốt hết nhưng đóng hụi chết không đầy đủ, còn nợ 10 kỳ bằng 40.000.000 đồng. Dây hụi này còn 4 kì nữa mãn.

- Dây hụi thứ hai: Mở ngày 19/02/2023 (al), loại hụi 2.000.000 đồng, gồm 29 phần, mỗi tháng khui 1 lần, ông Đ và bà Nh tham gia 1 phần. Quá trình tham gia hụi ông Đ và bà Nh đã hốt hụi nhưng đóng hụi chết không đầy đủ, còn nợ 19 kỳ bằng 38.000.000 đồng. Dây hụi này còn 13 kì nữa mãn.

Bà Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Thành Đ và bà Nguyễn Thị Nh trả số tiền hụi là 78.000.000đ.

** Bị đơn bà Nguyễn Thị Nh trình bày:*

Bà có tham gia hụi như bà Đ trình bày là đúng, cụ thể:

- Dây hụi mở ngày 10/10/2022, bà tham gia 2 phần, hốt hụi lần 2 vào ngày 10/9/2023, sau khi hốt hụi có đóng đúp 3 tháng (đóng tới tháng 12/2023 âl), dây hụi này đến mãn chỉ còn nợ 9 kì hụi chết bằng 36.000.000 đồng. Hiện tại bà chỉ thiếu 4 kỳ hụi chết bằng 16.000.000 đồng.

- Đối với dây hụi mở ngày 19/02/2023 (al), đã hốt vào ngày 29/4/2023. Khi hốt phần hụi thứ hai trong dây hụi ngày 10/10/2022 tôi có đóng đúp 2 tháng (đóng tới tháng 11/2023 âl), đến tháng 12/2023 có đóng hụi chết 2.000.000 đồng và tháng 1/2023 đóng 1.000.000 đồng. Dây hụi này đến khi mãn còn 13 kì hụi chết bằng 26.000.000 đồng. Hiện tại còn thiếu 4 kỳ hụi chết bằng 8.000.000 đồng.

02 dây hụi trên đến nay chưa mãn, việc bà Đ khởi kiện yêu cầu trả tiền hụi đến khi mãn hụi bà không đồng ý. Bà chỉ đồng ý trả cho bà Đ số tiền hụi 24.000.000 đồng. Đối với giấy chốt hụi của bà Đ ngày 10/10/2023 là do bà Đ ghi và yêu cầu bà ký tên.

** Bị đơn ông Phạm Thành Đ:* Ông Đ có đơn xin xét xử vắng mặt và có ý kiến xin trả dần tiền hụi còn nợ, do bận việc gia đình nên ông xin từ chối tham gia phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Phạm Thành Đ có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Đ là phù hợp.

[2] Về nội dung: Bà Đ khởi kiện yêu cầu anh ông Đ và bà Nh trả số tiền hụi 78.000.000đ. Thấy rằng, bà Nh thừa nhận có tham gia hụi do bà Đ làm chủ và đã hốt hết hụi như bà Đ trình bày là đúng. Tuy nhiên, bà Đ và bà Nh trình bày không

thống nhất với nhau về thời gian bà Nh không đóng hụi chết. Theo giấy chốt hụi mà bà Nh có ký tên thể hiện bà Nh còn nợ hụi từ tháng 12/2023 nên việc bà Nh xác định đã đóng đến tháng 12/2023 là không có cơ sở. Bà Nh chỉ đồng ý trả số tiền hụi còn nợ đến thời điểm xét xử là 24.000.000 đồng, các phần hụi còn lại chưa đến ngày khui nên bà không đồng ý trả. Thấy rằng, quá trình tham gia hụi bà Nh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Đ nên bà Đ khởi kiện bà Nh và ông Đ yêu cầu trả đến khi mãn hụi là phù hợp.

Từ các lập luận nêu trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đ, buộc bà Nh và ông Đ có nghĩa vụ trả cho bà Đ số tiền hụi 78.000.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự: Bà Đ không phải chịu; bà Nh và ông Đ phải chịu 3.900.000 đồng (78.000.000 đồng x 5% = 3.900.000 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 147, khoản 2 Điều 92, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đ. Buộc ông Phạm Thành Đ và bà Nguyễn Thị Nh trả cho bà Đ số tiền hụi 78.000.000 đồng bảy mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày bà Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Đ và bà Nh chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng ông Đ và bà Nh còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ Đ quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự: Bà Nguyễn Thị Đ không phải chịu; ông Phạm Thành Đ và bà Nguyễn Thị Nh phải chịu 3.900.000 đồng (ba triệu chín trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định Đ thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người Đ thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án Đ thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai